

Được và Mất

Phần 1: Được Những Gì

Lâm Vĩnh-Thế

Cựu Học Sinh
Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký, 1953-1960

Tôi vào học Lớp Đệ Thất của Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký vào mùa Thu năm 1953 lúc vừa được 12 tuổi. Thời gian thấm thoát qua mau, mới đó mà đã hơn 70 năm rồi. Tôi đã đi gần trọn kiếp nhân sinh, không có gì còn phải tiếc nuối nữa cả. Bài viết này là một kiểm kê cuối đời xem bản thân mình đã ĐƯỢC GÌ và MẤT GÌ trong cuộc đời hơn 80 năm qua.

TÔI ĐÃ ĐƯỢC NHỮNG GÌ

Lấy công tâm mà nói, tôi đã có một cuộc sống rất tốt, được Ông Trên ban cho rất nhiều ơn lành, nghĩa là tôi đã **ĐƯỢC** rất nhiều, nhiều lắm.

Học Hành và Thi Cử

Tôi không có một chút nghi ngờ nào cả về cái duyên lành mà Ông Trên đã ban cho tôi trong suốt thời gian **Mười Lăm Năm Đền Sách (1948-1963)**. Tôi đã học hành có kết quả rất tốt và đã thi đậu tất cả các kỳ thi lấy văn bằng cũng như các kỳ thi tuyển khó khăn.

Ở bậc tiểu-học, tại Trường Nam Tiểu Học Đakao, Quận I, Sài Gòn, vì hoàn toàn không có thông tin bạ, nên tôi thật sự không có một tài liệu nào cả về thành tích học tập của tôi trong 5 năm đó. Chỉ có một điều mà tôi biết rõ là cuối năm Lớp Nhứt A, niên khóa 1952-1953 (học với Thầy Phước, tôi không biết họ, là một ông Thầy người Bắc, một điều hiếm có, và, nếu tôi nhớ không lầm, Thầy Phước là giáo viên người Bắc duy nhứt của Trường Đakao trong thời gian đó), sau khi thi đậu Bằng Tiểu-Học, tôi đã là học sinh duy nhứt của 2 Lớp Nhứt, Nhứt A và Nhứt B (học với Thầy Ký, người Nam) của Trường Nam Tiểu Học Đakao, đã trúng tuyển kỳ thi vào lớp Đệ Thất của Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký.

Ở bậc trung-học, tôi đã có cái may mắn lớn là được học suốt 7 năm (1953-1960) tại ngôi trường lớn và danh tiếng nhứt của Miền Nam: Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký. Khi mới vào Trường thì tôi vẫn còn là một học sinh thường thường bậc trung nhưng lên đến Lớp Đệ Tứ F (niên khóa 1956-1957) thì tôi đã trở nên một học

sinh xuất sắc đứng đầu lớp như bảng điểm thi đệ nhứt bán niên sau đây cho thấy rất rõ:

Họ và tên học-sinh Lam Vĩnh Chi
 ĐỆ-NHỨT BÁN-NIÊN KHẢO-HẠCH

CÁC BÀI	HỆ SỐ	ĐIỂM SỐ	HẠNG THỨ	KIỂM-NHẬN VÀ PHÊ-BÌNH CỦA CÁC GIÁO-SƯ
Luân-lý Công-dân. 17%	1	17%	4	Học giỏi, chăm học
Quốc-văn . . . 36.	3	12	9	Khá
Anh-văn . . . 30.	2	15	1	Giỏi
Hán-văn	2			
Pháp-văn. . . 42.	3	14	3	Giỏi
Sử-ký. . . . 16%	1	16%	5	Giỏi
Địa-lý. . . . 19%	1	19%	5	Giỏi
Toán 55%	3	18%	1	Giỏi, chăm học
Lý-hóa . . . 30.	2	15	10	Khá
Vật-vật . . . 25.	2	12%	8	
Thủ-công.	4			
Vẽ 10%	1	10%	26	
Nhạc	4			
Thể-thao . . . 6%	1	6%	14	Học giỏi

Điểm-số trung-bình 389,12 14,45

Được sắp thứ 1 trong số 44 học-sinh đã thi.

Được ghi tên lên bảng Danh-dự 2/4 lần.

Kiểm-nhận và phê-bình của Hiệu-Trưởng,
Học giỏi. Kém thể thao

Kiểm-nhận của Phụ-huynh học-sinh,
M. C. H. A. M.

Cuối năm đó, tôi đã thi Bằng Trung Học Đệ Nhứt Cấp và đã được chấm đậu với Hạng Bình Thứ như trong tấm ảnh ngay bên dưới đây:

BẰNG TRUNG-HỌC ĐỆ-NHẤT-CẤP

Bộ. Trưởng Quốc. Gia Giáo. Dục

Chiếu Sắc-Lệnh số h.T.T.P ngày 29 tháng 10 năm 1955 ấn-định thành-phần Chánh-Phủ ;
 Chiếu Sắc-Lệnh số 33-GD ngày 19-9-49 ấn-định chức-chương của Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục ;
 Chiếu Nghị-định số 1155-GD-NĐ ngày 31 tháng 12 năm 1956 mở kỳ thi Trung-Học Đệ-nhất-cấp
 khóa thứ nhứt niên-học 1956-1957.

Chiếu biên-bản Hội-dồng kỳ thi **Trung-Học Đệ-nhất-cấp** khóa ngày 6 tháng 6 năm 1957
 tại Saigon (H.Đ) nhận thực thí-sinh Lâm Vĩnh Chế
 sinh ngày 22 tháng 7 năm 1944 tại Bình Hòa Xã tỉnh Gia Định
 đã trúng tuyển kỳ thi **TRUNG-HỌC ĐỆ-NHẤT-CẤP**, hạng Bình Thử

Cấp cho thí-sinh Lâm Vĩnh Chế

Bằng Trung-Học Đệ-nhất-cấp này để chấp-chiếu và tiện dụng.

ẢNH

Số trước-tích : 12.674

Saigon, ngày 7 tháng 12 năm 1960
 T.Ư.Ư. Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục,

PHÓ TỔNG GIÁM-ĐỐC
 Nha Trùng, Tiểu-Học và B.Đ.G.D

Người có bằng ký,

BƯU-TRƯ

Ở bậc trung học đệ nhị cấp, tôi vẫn tiếp tục là một học sinh xuất sắc. Cuối năm lớp Đệ Nhứt A1 (niên khóa 1959-1960), tôi lãnh Phần Thưởng Ưu Hạng như trong 3 tấm ảnh ngay bên dưới đây cho thấy rõ:

LỚP ĐỀ 191

ĐỀ-NHỊ BÁN - NIÊN KHẢO - HẠCH

CÁC BÀI	HỆ-SỐ	ĐIỂM SỐ trên 20	ĐIỂM SỐ vượt hệ-số	HẠNG THỨ	KIỂM-NHẬN VÀ PHÊ-BÌNH của các Giáo-Sư
Triết-học	3	11	33	15	Tiến bộ hơn trung bình <i>Cuong</i>
Luận quốc-văn . .					
Giảng quốc-văn . .					
Anh-văn — Hán-văn	1	15	15	1	Pro. <i>Đặng Khem</i>
Phép-văn	2	14	28	1	<i>Trời</i>
Sử-ký	1	16	16	2	<i>Pro.</i>
Địa-lý	1	12	12	10	Chăm chỉ. <i>Khá</i> — <i>L. Kh.</i>
Toán	2	13	26	23	Giỏi, chọn nháy <i>Kh.</i>
Vật-lý	3	14	42	14	Tiến bộ rất nhiều. <i>Đạt Khá</i>
Hóa-học					
Vạn-vật	3	18	54	3	Khá lắm. Có nhiều tri thức <i>Kh.</i>
Thể-thao					
Tổng-cộng : 16			326		

Điểm-số trung-bình 14,12

Được sắp thứ 4 trong số 62 học-sinh đã thi.

Được ghi tên lên bảng Danh-dự 4 lần.

Quyết-định của Hội-đồng Giáo-sư Được ban Khem

Kiểm-nhận và phê-bình của Hiệu-Trưởng.

Kiểm-nhận của phụ-huynh học-sinh.

Học Khá

Khem

CUỐI
Điểm số trung bình 13,81
Hạng thứ 5

LỚP ĐỆ-NHẤT A1

PHẦN THƯỞNG DANH-DỰ
NGUYỄN - KHÁC - THUẦN

PHẦN THƯỞNG ƯU-HẠNG
LÂM - VĨNH - THẾ

PHẦN THƯỞNG HIỆU-ĐOÀN
HUỖNH - HỮU - HÂN

TRIẾT - HỌC

Hạng nhất.	. . .	Trần-văn-Hải
Hạng nhì.	. . .	Vương-thị-Lành
Hạng ba.	. . .	Trần-thị-Thiên-Hương
Hạng tư.	. . .	Nguyễn-bình-Tường
Hạng năm (đồng hạng).		Hà-văn-Chương, Đỗ-quang-Thọ

ANH - VĂN

Hạng nhất.	. . .	Lâm-vĩnh-Thế
Hạng nhì.	. . .	Nguyễn-ngọc-Bách
Hạng ba (đồng hạng).		Lê-hữu-Chí, Phạm-khánh-Trình
Hạng năm.	. . .	Nguyễn-văn-Long

PHÁP - VĂN

Hạng nhất (đồng hạng).		Lâm-vĩnh-Thế, Trần-hữu-Đại
Hạng ba.	. . .	Nguyễn-khắc-Thuần
Hạng tư.	. . .	Trần-Chu
Hạng năm (đồng hạng).		Nguyễn-ngọc-Bách, Nguyễn-văn-Long.

PHẦN THƯỞNG ƯU-HẠNG

— Ông Bộ Trưởng Ngoại-Giao, tặng em *Lâm-vĩnh-Thế*
lớp 1A1

Hè năm 1960, sau khi thi đậu bằng Tú Tài 2, tôi đã nộp đơn dự kỳ thi tuyển vào năm thứ nhất vào trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn (ĐHSPSG), Ban Sử Địa, và tôi cũng đã trúng tuyển. Sau 3 năm (1960-1963), tôi hoàn tất chương trình đào tạo của Trường và cũng đã thi đậu kỳ thi tốt nghiệp với Hạng Bình Thứ:

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC
VIỆN ĐẠI-HỌC SAIGON
TRƯỜNG ĐẠI-HỌC SƯ-PHẠM

Số 43-SP/CCTN

CHỨNG-CHỈ TỐT-NGHIỆP

KHOA-TRƯỜNG ĐẠI-HỌC SƯ-PHẠM

Chứng nhận :

Đ. LÂM VĨNH THẾ

sinh ngày 22.7.1941

tại Gia - Định

đã trúng tuyển kỳ thi TỐT-NGHIỆP

trường ĐẠI - HỌC SƯ - PHẠM năm 1963

ban SỬ - ĐỊA

khóa thứ nhất ngày 18.3.1963

hạng BÌNH THÚ

SAIGON, ngày 24 tháng 4 năm 1963

KHOA-TRƯỜNG ĐẠI-HỌC SƯ-PHẠM,



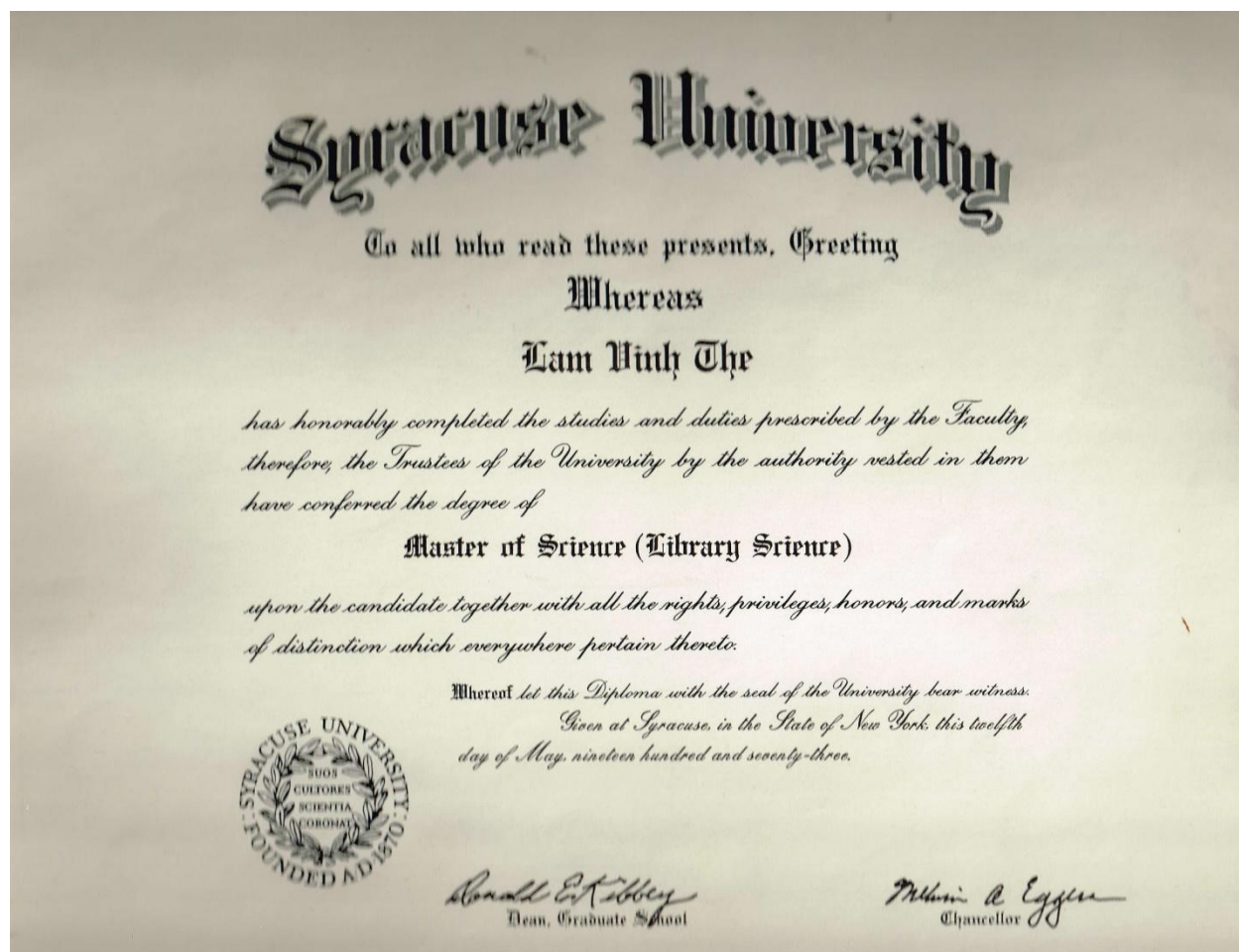
BÙI-XUÂN-BÀO

Chứng Chỉ Tốt Nghiệp Trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn, Ban Sử Địa, do Giáo Sư Khoa Trường
Bùi Xuân Bào ký ngày 24-4-1963

Phát Triển Ngành Thư Viện Cho Việt Nam Cộng Hòa

Sau khi tốt nghiệp ĐHSPSG, tôi được bổ nhiệm về Trường Trung Học Công Lập Kiến Hòa (Bến Tre). Sau 3 năm (1963-1966), tôi được chuyển về Trường Trung Học Kiểu Mẫu Thủ Đức (THKMTĐ), và chính tại ngôi trường tân tiến này, do một tình cờ may mắn, tôi đã chuyển sang làm công tác thư viện.^[1] Sau khi tham dự một lớp

huấn luyện căn bản về thư-viện-học do cơ quan Library Development Authority (LDA), một đơn vị của Cơ quan Viện Trợ Hoa Kỳ USAID (United States Agency for International Development), tôi đã làm rất tốt trong việc điều hành và phát triển Thư Viện của Trường THKMTĐ, đưa đến việc USAID cấp cho tôi một học bổng đi du học tại Hoa Kỳ trong hai năm (1971-1973), và tôi đã tốt nghiệp với Bằng Cao Học về Thư-Viện-Học (Master of Library Science – MLS) từ Trường Thư-Viện-Học của Viện Đại Học Syracuse, ở tiểu bang New York (School of Library Science, Syracuse University).



Bằng MLS do Đại Học Syracuse cấp

Về nước với Bằng Cao Học về Thư-Viện-Học, tôi đã ra ứng cử và đắc cử chức vụ Chủ Tịch Ban Chấp Hành của Hội Thư Viện Việt Nam (HTVVN), nhiệm kỳ 1974. Cùng với Ban Chấp Hành gồm toàn những người trẻ tuổi nhưng có chuyên môn cao, đầy nhiệt tình và vô vụ lợi, tôi đã giúp cho HTVVN trưởng thành (sau 15 năm từ ngày thành lập vào năm 1959), gây được tiếng vang rất tốt trong cộng đồng các hội đoàn văn hóa tại thủ đô Sài Gòn.^[2] Nhờ vậy, bản thân tôi, với tư cách Chủ Tịch HTVVN, đã được các hội đoàn văn hóa bầu vào Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục do Hiến Pháp VNCH năm 1967 quy định tại 2 Điều 93 và 94.^[3]

Sau đó, tôi đã được Viện Đại Học Vạn Hạnh cử nhiệm Trưởng Ban, Ban Thư-Viện-Học, thuộc Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn do Giáo Sư Nguyễn Đăng Thực làm Khoa Trưởng. Đó là Ban Thư-Viện-Học đầu tiên của VNCH, rất tiếc đã bị chết yểu do biến cố bi thảm 30-4-1975.

Thành Công Trong Nghề Nghiệp

Tháng 9-1981, nhờ Anh Tư tôi bảo lãnh, tôi đưa gia đình rời Việt Nam đi định cư tại Canada. Với tư cách một chuyên về thư viện và thông tin, tôi cũng đã liên tiếp đảm nhận nhiều chức vụ chỉ huy trong ngành, và đã làm thật tốt: ^[4]

- Manager, Department of Online Catalogue, 1985-1986
- Manager, Department of Database Development, 1986-1990
- Manager, Department of Database and Information Resource Development, 1990-1992

Từ tháng 9-1997, tôi về làm việc cho Thư Viện của Trường Đại Học Saskatchewan, và cũng đã làm thật tốt các chức vụ chỉ huy sau đây:

- Head, Cataloguing Department (1997-2000), gồm tất cả 18 nhân viên, 2 Librarians và 16 Library Assistants
- Head, Technical Services Division (2000-2003), chịu trách nhiệm luôn cả 2 ban: Cataloguing Department và Acquisitions Department, gồm tất cả 40 nhân viên (vì nay có thêm Acquisitions Department, lo về việc mua sắm sách vở, tài liệu và báo chí, gồm 22 Library Assistants)

Trong thời gian gần 10 năm (1997-2006) làm việc cho Thư Viện của Viện Đại Học Saskatchewan, tôi đã có những đóng góp rất quan trọng như sau:

- Huấn luyện chuyên môn về Biên Mục (Cataloguing) cho các Library Assistants của Cataloguing Department
- Huấn luyện chuyên môn về Biên Mục cho nhân viên của Ban Ấn Phẩm Công (Government Publications Department) theo yêu cầu của vị Trưởng Ban
- Thanh lọc toàn bộ thư mục (OPAC = Online Public Access Catalog) của Thư Viện (lúc đó đã lên đến gần 1 triệu ký lục điện tử - electronic bibliographic records); sau khi hoàn tất dự án quan trọng này, tôi đã viết một bài báo cho tạp chí chuyên môn thư viện, **Cataloging & Classification Quarterly**, nổi tiếng của Hoa Kỳ ^[5]
- Tổ chức quản lý tốt bộ sưu tập tạp chí điện tử của Thư Viện (e-journal collection), nâng cao khả năng tìm tài liệu trong việc dạy học, nghiên cứu của các giáo sư và học tập của sinh viên; sau đó tôi cũng đã viết một bài cho tạp chí chuyên ngành, **Serials Librarian**,^[6] và, trước đó, đã được thuyết trình tại Hội Nghị Thường Niên (năm 1999) của Hội Thông Tin Hoa Kỳ (American Society for Information Science = ASIS)

Nhờ vậy, tôi đã được thăng cấp lên bậc 4 (Librarian IV, là bậc cao nhất cho các quản thủ thư viện đại học tại Canada và Hoa Kỳ) như trong văn thư chính thức sau đây của Tiến Sĩ Peter MacKinnon, Viện Trưởng, Viện Đại Học Saskatchewan:



April 19, 2002

Mr. Vinh-The Lam
Cataloguing
University Library

Dear Mr. Lam,

On behalf of the Board of Governors, it is my pleasure to confirm that the Board has approved the recommendation that you be promoted to Librarian IV effective July 1, 2002.

I know I join the Board in extending to you our sincere congratulations for achieving this milestone in your career.

Sincerely,

A handwritten signature in black ink, appearing to read "Peter MacKinnon".

Peter MacKinnon
President

Văn thư ngày 19-4-2002 của Viện Trưởng, Viện Đại Học Saskatchewan

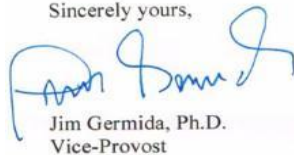
Và sau khi nghỉ hưu, vào ngày 1-7-2006, tôi đã được Hội Đồng Quản Trị (Board of Governors) của Đại Học Saskatchewan ban cho Danh Hiệu ***Librarian Emeritus***, như văn thư chính thức sau đây của Tiến Sĩ Jim Germida, Phó Viện Trưởng Đặc Trách Hành Chánh (Vice-Provost) đã ghi rõ:

Mr. Vinh-The Lam
585 Britannia Avenue
Hamilton, Ontario
L8H 2A3

Dear Mr. Lam:

As part of the implementation of the new guidelines for Librarian Emeritus/Emerita, I am writing to inform you that the guidelines now apply retroactively to all permanent status/tenured Librarian IV's who have retired since 2000. The Board of Governors approved the new guidelines at its June 23, 2006 meeting. You have now received the honorary title of Librarian Emeritus.

Sincerely yours,



Jim Germida, Ph.D.
Vice-Provost

Văn thư chính thức của Phó Viện Trưởng Đặc Trách Hành Chánh

Một Cuộc Sống Gia Đình Hạnh Phúc và Bền Vững

Tháng 10-1963, tôi lập gia đình với Cô Võ Thị Nhơn Nghĩa, em gái duy nhất của Anh Võ Văn Minh, một trong 9 người bạn thân của tôi lúc học bậc đệ nhất cấp tại Trường Trung Học Petrus Ký.^[7]

Vợ chồng tôi đã có được hai đứa con trai: 1) Lâm Thế Dũng, sinh năm 1964, Electrical Engineer, vẫn còn sống độc thân, ở vậy để lo cho ba mẹ; và 2) Lâm Thế Trung, sinh năm 1976, Software Engineer, đã lập gia đình và có được một đứa con trai, Lâm Kỳ Dean (cháu nội duy nhất của vợ chồng tôi), sinh năm 2012, vừa học xong Lớp 6.

Năm rồi, các con cháu đã tổ chức Lễ Mừng 60 Năm Ngày Cưới (1963-2023) của vợ chồng tôi.

GHI CHÚ:

1. Lâm Vĩnh-Thế, *Một ngã rẽ bất ngờ và may mắn*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/mot-ng-a-re-bat-ngo-va-may-man-lam-vinh-the/>
2. Lâm Vĩnh-Thế, *Duyên lành của tôi với ngành thư-viện-học, Phần 1: tại Việt Nam*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/duyen-lanh-cua-toi-voi-nganh-thu-vien-hoc-lam-vinh-the/>
3. *Hiến pháp Việt Nam Cộng Hòa 1967*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Hiến pháp Việt Nam Cộng hòa 1967 – Wikisource tiếng Việt](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hiến_pháp_Việt_Nam_Cộng_hòa_1967)
4. Lâm Vĩnh-Thế, *Duyên lành của tôi với ngành thư-viện-học, Phần 2: tại Canada*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/duyen-lanh-cua-toi-voi-nganh-thu-vien-hoc-phan-2-lam-vinh-the/>

5. Vinh-The Lam, "Outsourcing Authority Control: Experience of the University of Saskatchewan Libraries," ***Cataloguing & Classification Quarterly***, tập 32, số 4 (2001), tr. 53-69.
6. Vinh-The Lam, "Organizational and technical issues in providing access to electronic journals," ***Serials Librarian***, tập 39, số 3 (2001), tr. 25-34.
7. Lâm Vĩnh-Thế, ***Nhớ về nhóm bạn thân các lớp đệ nhứt cấp tại Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký***, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây:
<https://petruskyaus.net/nho-ve-nhom-ban-than-cac-nam-de-nhut-cap-tai-truong-trung-hoc-petrus-truong-vinh-ky-lam-vinh-the/>